

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST

Ngày: 11/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và bà Lý Thị Nhân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang
tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyền
Quang, tỉnh Tuyền Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự
thụ lý số 68/2021/TLST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số 67/ QĐXXST - HS ngày 31/5/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Ngọc T**; Sinh ngày 16/12/1979; Nơi cư trú: Tổ dân phố 7,
phường Th, thành phố T, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:
Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Phùng
Huy Th, sinh năm 1941; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1948; Vợ, con:
Chưa có.

* Tiền án: Không.

* Tiền sự:

- Công an phường Phan Thiết, thành phố Tuyền Quang xử phạt vi phạm
hành chính tại Quyết định số 002297 ngày 27/6/2020, phạt tiền 1.500.000đ về hành
vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (0,080 gam Heroine).

- Ủy ban nhân dân phường Phan Thiết, thành phố Tuyền Quang áp dụng
biện pháp giáo dục tại phường tại Quyết định số 11 ngày 22/01/2021, thời hạn áp
dụng 3 tháng, về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

* Nhân thân:

- Bản án số 21/2004/HSST ngày 08/6/2004 của Tòa án nhân dân thị xã
Tuyền Quang (nay thành phố Tuyền Quang), xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ
trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

- Ủy ban nhân dân phường Phan Thiết, thành phố Tuyền Quang Quyết định
đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện tại cộng đồng tại Quyết định số 239 ngày
29/8/2013.

- Công an phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 21 ngày 10/3/2016, phạt tiền 1.000.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

** Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 09 giờ ngày 25/01/2021, Phùng Ngọc T là người sử dụng chất ma túy, điều khiển xe đạp (xe của bà Nguyễn Thị M, mẹ đẻ của T) từ nhà đến khu vực bờ hồ T chơi. T vào quán bán nước ở ven bờ hồ để uống nước, thì gặp một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ (theo T khai nhận tên là K), qua nói chuyện giao tiếp người đàn ông này hỏi T có sử dụng ma túy không, T gật đầu đồng ý, người đàn ông này cho T 01 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu vàng. T cầm gói Heroine cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc, rồi điều khiển xe đạp về nhà; khi đến khu vực Tổ dân phố 9, phường Th, thành phố T thì bị Tổ công tác Công an phường Phan Thiết phối hợp Công an thành phố Tuyên Quang đang làm nhiệm vụ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày. Th giữ 01 gói Heroine gói bằng giấy bạc màu vàng, tạm giữ 01 xe đạp màu bạc trên khung xe ghi chữ “VIET HUNG” đã qua sử dụng.

Bản Kết luận giám định số 169/GĐKTHS ngày 29/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Phùng Ngọc Tú) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,174g (Không phải một bảy tư gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Phùng Ngọc Tú, kết quả: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. Tú khai nhận ngày 24/01/2021 đã sử dụng ma túy.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKSTP ngày 26 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Ngọc T từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù đến 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/01/2021.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX tịch thu tiêu huỷ số ma túy, đã thu giữ. Đối với 01 xe đạp màu bạc, trên khung xe ghi chữ “VIET HUNG” ngày 09/5/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại xe đạp cho Nguyễn Thị Mậu là chủ sở hữu hợp pháp đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 24/01/2021 của Phùng Ngọc T. Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt hành chính tại Quyết định số 003319 ngày 30/01/2021, phạt Cảnh cáo đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông, theo T khai nhận tên là Kiên là người cho T Heroine ở khu vực bờ hồ Phan Th, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với bà Nguyễn Thị M là người cho T mượn xe đạp, nhưng không biết việc Tú sử dụng làm phương tiện đi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên không đề cập xử lý đề nghị HĐXX không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh bị cáo không có tài sản, không có việc làm thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt quả tang; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày

25/01/2021, tại khu vực Tổ dân phố 9, phường Th, thành phố T, tỉnh Q. Phùng Ngọc T, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,174g (Không thấy một bảy tư gam) Heroine, mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức của bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo có tiền sự. Công an phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 002297 ngày 27/6/2020, phạt tiền 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (0,080 gam Heroine). Ủy ban nhân dân phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang áp dụng biện pháp giáo dục tại phường tại Quyết định số 11 ngày 22/01/2021, thời hạn áp dụng 3 tháng, về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Lại có nhân thân xấu: Bản án số 21/2004/HSST ngày 08/6/2004 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay thành phố Tuyên Quang), xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Ủy ban nhân dân phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện tại cộng đồng tại Quyết định số 239 ngày 29/8/2013. Công an phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 21 ngày 10/3/2016, phạt tiền 1.000.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Ngọc T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ Người phạm tội thành khẩn khai báo, có Bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến, quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[7] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 24/01/2021 của Phùng Ngọc Tú. Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt hành chính tại Quyết định số 003319 ngày 30/01/2021, phạt Cảnh cáo.

[9] Đối với người đàn ông, theo T khai nhận tên là K là người cho T Heroine ở khu vực bờ hồ Phan Th, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[10] Đối với bà Nguyễn Thị M là người cho T mượn xe đạp, nhưng không biết việc T sử dụng làm phương tiện đi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên không đề cập xử lý.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Đối với 0,124g (không phải một hai bốn gam) ma túy Heorine (Số còn lại sau khi lấy mẫu giám định) được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tang vật vụ Phùng Ngọc T, giám định ngày 25/01/2021”, mặt sau tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của đương sự Phùng Ngọc T cùng thành phần tham gia giám định và 05 (năm) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang là vật chứng của vụ án cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[12] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Phùng Ngọc T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Phùng Ngọc T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/01/2021.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 0,124g (không phải một hai bốn gam) ma túy Heorine được niêm phong trong một phong bì giấy còn nguyên vẹn, mặt trước ghi “Tang vật vụ Phùng Ngọc T, giám định ngày 25/01/2021”, mặt sau tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của đương sự Phùng Ngọc T cùng thành phần tham gia giám định và 05 (năm) hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 28/5/2021).

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Phùng Ngọc T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Phùng Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Ngọc Lan

